TOÀ ÁN ND TP TN **TỈNH TN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 101/2020/QĐST- HNGĐ	*TP TN, ngày 26 tháng 8 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

Căn cứ vào các điều 48, 147, 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13, ngày 25 tháng 11 năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;
Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm;

Xét thấy: Nguyên đơn chị Đinh Thị Linh C xin rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 217 Bộ luật tố tụng dân sự, bị đơn anh Đoàn Huy D nhất trí.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số 475/2020/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 7 năm 2020 về việc tranh chấp ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Chị Đinh Thị Linh C, sinh năm 1993

Địa chỉ: Tổ M, phường P, TP TN, tỉnh TN

Bị đơn: Anh Đoàn Huy D, sinh năm 1989

Địa chỉ: Tổ M, phường P, TP TN, tỉnh TN

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án: Chị Đinh Thị Linh C được nhận lại các tài liệu chứng cứ gốc đã nộp cho Tòa án và được quyền khởi kiện lại vụ án theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Hoàn trả chị Đinh Thị Linh C số tiền tạm ứng án phí 300.000đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu số 0003202, ngày 01/7/2020 của Chi Cục thi hành án dân sự thành phố TN.

3. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh TN;
- VKSND tỉnh TN;
- VKSND TP TN;
- Chi cục THADS TP TN;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hoàng Thị Huyền

TÒA ÁN NHÂN DÂN.....[1] Số:...../TB-TA	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày..... tháng ..... năm.....

THÔNG BÁO
VỀ PHIÊN HỌP KIỂM TRA VIỆC GIAO NỘP, TIẾP CẬN, CÔNG KHAI CHỨNG CỨ

Kính gửi: - ....[2]..... Địa chỉ: [3] ……
Nơi làm việc: [4] ……Số điện thoại: ……..…;
Số fax:……; Địa chỉ thư điện tử: ……..…….. (nếu có);
là[5] .....
Căn cứ Điều 208 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số …../……/ TLST-……ngày….tháng…..năm…….
Xét thấy vụ án [6]……., Tòa án chỉ tiến hành kiểm tra việc giao

nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ.
Vì các lẽ trên:
1. Thông báo cho các đương sự có tên nêu trên được biết
Đúng…..giờ….phút, ngày……tháng……năm……..……..……..
Có mặt tại phòng số……, trụ sở Toà án nhân dân……..…….
Địa chỉ: ……..….
Để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ.
2. Nội dung phiên họp: Kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ của các đương sự.
3. Nếu người được thông báo không có mặt đúng thời gian, địa điểm ghi trong thông báo này để tham gia phiên họp, Toà án sẽ tiếp tục giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

TÒA ÁN NHÂN DÂN.....[1]
Số:...../TB-TA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày..... tháng ..... năm …....

THÔNG BÁO
HOÃN PHIÊN HỌP KIỂM TRA VIỆC GIAO NỘP, TIẾP CẬN, CÔNG KHAI CHỨNG CỨ VÀ HOÀ GIẢI

Kính gửi: - [2]..... Địa chỉ: [3] ……
Nơi làm việc: [4] ……Số điện thoại: ….....…;
Số fax: ……; Địa chỉ thư điện tử: ……..……. (nếu có); là[5]
.....

Ngày….. tháng…… năm…….[6], Toà án nhân dân [7]…… tiến hành mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải vụ án dân sự thụ lý số:…../…../TLST-… ngày… tháng… năm… về việc…. (Theo thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải số:...../TB-TA ngày… tháng… năm….. [8]).

Xét thấy ……..[9]

Toà án nhân dân…. ……[10] căn cứ vào khoản 3 Điều 209 của Bộ luật tố tụng dân sự, hoãn phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải ngày …. tháng …..năm……theo Thông báo số …../TB-TA.

Tòa án nhân dân thông báo thời gian, địa điểm mở lại phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải như sau:

1. Thông báo cho:[11]…….….....….....

Là:[12]…… trong vụ án biết.

Đúng…..giờ….phút, ngày……tháng……năm……..……

Có mặt tại phòng số……, trụ sở Toà án nhân dân……..

Địa chỉ: …..…….....….

Để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hoà giải.

2. Nội dung phiên họp:

a) Kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ

b) Nội dung các vấn đề cần hoà giải bao gồm[13]

……
……
……

3. Nếu người được thông báo không có mặt đúng thời gian, địa điểm ghi trong thông báo này để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hoà giải, Toà án sẽ tiếp tục giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)